|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH MIỆN****TRƯỜNG MN HỒNG QUANG**Số: 02/KH-MNHQ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­­** *Hồng Quang, ngày 28 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024** - **2025**

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 01/08/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện hướng dẫn số 53/PGDĐT- GDMN ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Miện về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Mầm non Hồng Quang xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước đối với GDMN và việc quản lý trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

2. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non đảm bảo về số lượng giáo viên theo quy định, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí và giáo viên mầm non, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng đáp ứng yêu cầu đổi mới.

5. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có KCN, CCN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các nhà trường, đặc biệt ứng dụng CNTT, CĐS trong công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

8. Tiếp tục duy trì và thực hiện việc “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. “Xây dựng trường mầm non Xanh - an toàn - thân thiện”.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

*1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.*

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT; Sở giáo dục Đào tạo; các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh về phát triển GDMN.

 - Cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường của UBND huyện ngay từ đầu năm học.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở GDMN theo quy định. Huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

- Phân công nhiệm vụ cho CBQL, giáo viên, nhân viên theo đúng chức năng, vị trí việc làm rõ ràng, công khai trong cuộc họp tập thể sư phạm nhà trường. Chọn giáo viên có phẩm chất chính trị tốt và chuyên môn vững vàng làm tổ trưởng để thúc đẩy chuyên môn trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, báo cáo tài chính đảm bảo công khai, kịp thời dân chủ, minh bạch theo hàng tháng, quí và được các cấp phê duyệt đúng quy định. Thực hiện công khai theo TT số 09/2024/TT-BGDĐT ,ngày 03/6/2024.

- Tiếp tục tham mưu lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất, các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNCTNT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

*1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.*

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non và Quy chế tổ chức bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà trường; phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động quản trị trường học; chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn nhằm phát huy tiềm năng của mỗi cán bộ giáo viên, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn trong nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp giữa nhà trường với các ban, ngành đoàn thể ở địa phương trong việc giám sát, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Tiếp tục chỉ đạo CBQL, GV tinh giản, lồng ghép hệ thống hồ sơ sổ sách trong nhà trường theo hướng khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ GDMN. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của các nhà trường theo Điều lệ trường mầm non.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của CBGVNV trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động của nhà trường bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định

- CBGV,NV thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non.

- Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua, đánh giá thực chất năng lực chuyên môn của CBGV,NV và chất lượng các hoạt động đảm bảo khách quan công tâm đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch thúc đẩy phong trào; kịp thời uốn nắn, xử lý, báo cáo cấp trên xử lý nghiêm nếu có các biểu hiện tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

*1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực.*

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động chuyên môn, chuyên đề, kiểm tra đột xuất.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra hoạt động của các nhóm lớp, tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra đột xuất, để đánh giá đúng và kịp thời, rút kinh nghiệm trong các cuộc họp hàng tháng của nhà trường, tổ chuyên môn.

**2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

***2.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.***

*2.1.1. Chỉ tiêu Phấn đấu*

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần.

+ Không để xảy ra thương tích cho trẻ ở trường, lớp.

+ Không có hiện tượng bạo hành trẻ trong nhà trường.

- 100% các nhóm lớp có sổ ký giao nhận và trả trẻ.

- 100% CBGV,NV tham dự tập huấn kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.

*2.1.2. Biện pháp thực hiện*

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBGV,NV và phụ huynh trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần . Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường;

- Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT;

- Nâng cao chất lượng trực bảo vệ trường học 24/24h, thực hiện đóng mở cổng trường theo đúng thời gian quy định, đón trả trẻ trực tiếp từ tay phụ huynh, duy trì sổ giao, nhận trẻ (giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với phụ huynh) một cách chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ. Kiên quyết không tổ chức lớp học ở những nơi không đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế xã trong việc thực hiện công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

***2.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN***

*2.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu*

- Phấn đấu tỷ lệ trẻ đến trường được ăn bán trú đạt 100%.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, cháy nổ trong nhà trường.

- Quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng trẻ ăn trên nhóm lớp; số lượng thực phẩm đăng ký, số thực phẩm bổ sung.

- Thực hiện việc tính ăn trên phần mềm bán trú.

- 100% cháu đến trư­ờng có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân: Cốc uống nước, khăn mặt riêng.... có ký hiệu phân biệt và có đủ nước sạch để sử dụng.

- 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

*2.2.2. Biện pháp thực hiện*

Thực hiện nghiêm túc công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN:

- Thành lập ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe cho trẻ ở trường mầm non;

- Quán triệt chặt chẽ đội ngũ nêu cao ý thức, trách nhiệm làm tốt công tác an toàn cho trẻ ở trường Mầm non.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Luật Đấu thầu trong tổ chức ăn bán trú.

- Làm tốt công tác quản lý, nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, dự kiến mức ăn cháu nhà trẻ: 17.000đ/trẻ/ngày. Cháu mẫu giáo: 20.000đ/trẻ/ngày.

- Xây dựng dự kiến thực đơn theo, tuần, tháng, mùa; tính khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng trong ngày, đủ năng lượng và cân đối giữa các chất dinh dưỡng theo độ tuổi trên hệ thống phần mềm bán trú.

- Phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN;

- Kiểm soát chặt chẽ các khâu trong quy trình nấu ăn cho trẻ. Thực hiện nghiêm việc ký kết việc giao, nhận thực phẩm đăng ký và số thực phẩm bổ sung trong bếp ăn. Lưu mẫu thức ăn hằng ngày theo đúng qui định.

- Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng xã hội trong việc giám sát chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lí những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại nhà trường.

- Bổ sung, sử dụng, bảo quản các thiết bị phòng cháy và chữa cháy, phòng tránh cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn bán trú;

- Tổ chức cho CBGV,NV tập huấn về phòng cháy, chữa cháy; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; cử giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn về phòng tránh cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm…

- Đun nước sôi để đủ độ ấm theo mùa cho trẻ uống hàng ngày. Đảm bảo chất lượng trong sử dụng sản phẩm sữa theo Công văn số 1381/SGDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GDĐT.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn

- Phối hợp với trạm y tế, cơ sở y tế khám chuyên khoa cho trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ; tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng tr­ưởng.

- Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân… kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị... phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường.

***2.3. Đổi mới hoạt động giáo dục***

*2.3.1. Chỉ tiêu phấn đấu*

- Tiếp tục phát huy tính chủ động của các giáo viên trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, lớp và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề *“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”* bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- 100% các nhóm, lớp áp dụng các hình thức phương pháp dạy học tiên tiến để tổ chức các hoạt động CSGD trẻ lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng kho tài liệu, học liệu thực hiện Chương trình CSGD trẻ.

- 85% giáo viên biết soạn bài trên phần mềm kế hoạch giáo dục.

- 100% nhóm lớp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính chủ động, linh hoạt theo Kế hoạch thời gian năm học và mục tiêu, kết quả mong đợi của từng độ tuổi.

- 18/18 nhóm lớp khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi tại các cơ sở GDMN.

- 100% trẻ 5 tuổi được chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một.

- 100% các nhóm, lớp tiếp tục xây dựng thư viện thân thiện.

***\* Đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi là:***

- Lĩnh vực phát triển thể chất đạt: 96%

- Lĩnh vực phát triển nhận thức đạt: 95%

- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt: 92%

- Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ đạt: 93%

- Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội đạt: 96%

- Phấn đấu: Bé chăm đạt: 96%; Bé ngoan đạt: 95%; Bé ngoan toàn diện đạt: 86%

*2.3.2. Biện pháp thực hiện*

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và địa phương.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục đảm bảo tính chủ động, linh hoạt theo Kế hoạch thời gian năm học và mục tiêu, kết quả mong đợi của từng độ tuổi.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, trường mầm non.

 - Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình như: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích CBQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Bồi dưỡng, khuyến khích giáo viên áp dụng hình thức dạy học tiên tiến để tổ chức dạy trẻ theo hướng trải nghiệm phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của nhóm lớp.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình-xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Tiếp tục xây dựng thư viện thân thiện trong trường, lớp theo Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3 năm 2018 của Bộ GD&ĐT để khơi dậy ở trẻ niềm vui với việc tìm hiểu sách, truyện từ đó nâng cao chất lượng giáo dục phát triển ngôn ngữ, chuẩn bị các kĩ năng tiền đọc, tiền viết cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

**3. Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường và thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.**

***3.1. Chỉ tiêu phấn đấu***

*3.1.1. Về công tác huy động trẻ ra lớp:*

Toàn trường 539/654 cháu đạt tỷ lệ 82,4 %. Trong đó:

- Mẫu giáo: **424/424 cháu đạt 100%;**

Hiện tại số trẻ đã ra lớp ở các khối như sau:

+ 5 tuổi 139/139 cháu đạt 100%.

+ 4 tuổi 169/169 cháu đạt100%.

+ 3 tuổi 111/116 cháu đạt 95,7%. Cần huy động tiếp 5 cháu để đạt chỉ tiêu.

- Nhà trẻ: **115/230 cháu = 50%**

Hiện đã ra lớp 61/230 cháu đạt 26,5%. Cần huy động tiếp 54 cháu để đạt chỉ tiêu.

*3.1.2. Về công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi*

- Xã đạt chuẩn phổ cập năm 2024

- 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nghiêm túc, có chất lượng theo Chương trình.

- Tỷ lệ chuyên chăm trẻ đến trường đạt 96%.

***3.2. Biện pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch số 2286/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND huyện về Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ mầm non đến trường tại các trường Mầm non trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2022-2025.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

- Tham mưu địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo huy động trẻ, Ban chỉ đạo PCGD-XMC, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện từ tháng 9 năm 2024 đảm bảo các điều kiện phổ cập trẻ em 5 tuổi, chú trọng các chỉ tiêu về phổ cập 3,4 tuổi. Thực hiện đồng bộ linh hoạt các giải pháp trong kế hoạch để huy động trẻ đến trường ngày từ đầu năm học.

- Tiếp tục tham mưu lãnh đạo các cấp xây dựng cơ sở vật chất để có đủ các phòng chức năng, các công trình phụ trợ, đồ dùng, thực hiện việc kiểm kê, thanh lý, lựa chọn và bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo quy trình, quy định.

- Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền phụ huynh cho trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường đặc biệt là trẻ nhà trẻ bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền bằng các văn bản chỉ đạo; tuyên truyền thông qua hệ thống Đài phát thanh của xã, các thôn; thông qua các đoàn thể xã hội, trong các hội nghị giao ban của địa phương. Tuyên truyền thông qua các cuộc họp phụ huynh trẻ, tuyên truyền thông qua các ngày hội, ngày lễ, các hội thi GDMN trong các nhà trường… Cán bộ giáo viên đến từng hộ gia đình nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tuyên truyền, vận động người dân có con trong độ tuổi mầm non ra lớp.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ; tổ chức các hoạt động vui chơi, chăm sóc, giáo dục trẻ phong phú, đa dạng phù hợp với tâm lí lứa tuổi.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục của nhà trường, của nhóm lớp một cách chi tiết, hiệu quả.

- Tạo mối liên hệ thường xuyên (hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng) với các bậc phụ huynh trong lớp để nắm bắt, điều chỉnh, phối hợp có hiệu quả trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường thống nhất với cha mẹ học sinh việc đón trẻ sớm, trả trẻ muộn theo nhu cầu, thỏa thuận với cha mẹ học sinh để tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ thêm ngày Thứ 7 hàng tuần để đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

- Giao chỉ tiêu huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đối với từng giáo viên ở các thôn để tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo các đoàn thể chính trị của xã, bí thư, trưởng, phó các thôn kết hợp với các đoàn thể tại các thôn cùng các giáo viên tại thôn làm tốt công tác tuyên truyền vận động người dân có con trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu theo quy định trên phần mềm PCGD-XMC, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGD mầm non trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC đảm bảo kịp thời, chính xác, hiệu quả.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ CBGV hợp lý để đảm bảo huy động trẻ ra lớp và nâng cao chất lượng trong các nhà trường. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách cho giáo viên và trẻ em theo quy định.

**4. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

 ***4.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất***

*\* Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo*

Toàn trường có: 18 nhóm, lớp.

Trong đó: + Nhà trẻ: 05 nhóm (4 nhóm: 25-36 tháng; 01 nhóm: 12-24 tháng)

 + Mẫu giáo: 13 lớp (3 tuổi: 4 lớp; 4 tuổi: 5 lớp; 5 tuổi: 4 lớp).

- Số nhóm, lớp chưa đảm bảo diện tích cụ thể:

+ Nhà trẻ: 1 nhóm (nhà trẻ D khu lẻ An Sơn).

+ Mẫu giáo: 01 lớp (3 tuổi D khu lẻ An Sơn).

*\* Biện pháp thực hiện*

- Tiếp tục tham mưu lãnh đạo địa phương xây dựng cơ sở vật chất để có đủ phòng học, các phòng chức năng và các công trình phụ trợ, bếp ăn bán trú theo hướng trường chuẩn quốc gia phù hợp với yêu cầu thực tế, đảm bảo đủ diện tích, đảm bảo đủ số lớp học và các hạng mục CSVC theo thông tư 13 theo giai đoạn 2022-2025.

- Bố trí các lớp nhà trẻ, mẫu giáo được phân tách đúng độ tuổi.

- Bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định; huy động các nguồn lực để đầu tư, mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị theo hướng đồng bộ hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình đáp ứng với nhu cầu của trẻ nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

- Bổ sung đồ dùng trang thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Sửa chữa nền khu bếp ăn bán trú. Từng bước khắc phục CSVC sau cơn bão số 3 Yagi như: sửa chữa khung mái tôn nhà vòm khu phát triển vận động; làm lại khu sơ chế; khu cho trẻ trải nghiệm... Chăm sóc các bồn hoa, cây xanh, cây cảnh tạo cảnh quan khuôn viên sạch đẹp góp phần tích cực thực hiện chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện*”, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ hoạt động khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động.

- Rà soát các CSVC trong và ngoài lớp không đảm bảo an toàn để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung đảm bảo các điều kiện an toàn cho trẻ học tập, vui chơi.

- Phát động CBGV tích cực làm đồ dùng đồ chơi tự tạo; rà soát, bổ sung đồ dùng đồ chơi đảm bảo chất lượng và đồng bộ theo danh mục quy định.

***4.2. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia***

*4.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu*

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn chuẩn bị công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- 100% các nhóm lớp được bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi tối thiếu.

*4.2.1. Biện pháp thực hiện*

- Tiếp tục lưu trữ các loại hồ sơ kiểm định đảm bảo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm, lớp.

- Huy động nguồn tài trợ, viện trợ làm khu trải nghiệm, rèm cuốn che nắng, mưa cho một số nhóm, lớp…

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tăng cường đầu tư nguồn lực để xây dựng các phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ trợ còn thiếu... đảm bảo đủ điều kiện công nhận trường chuẩn mức độ 1.

**5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN**

Tổng số CBGVNV toàn trư­ờng có 40 đ/c (Biên chế: 38 đ/c, Hợp đồng đóng bảo hiểm 02 đ/c.

Trong đó:

+ CBQL: 3 đ/c. Trình độ thạc sĩ QL: 01 đ/c; Đại học: 02 đ/c.

+ Giáo viên: 36 đ/c. Trình độ đại học: 31 đ/c, Cao đẳng: 04 đ/c, Trung cấp: 01 đ/c.

+ Nhân viên kế toán: 1. Trình độ: Đại học

+ Đảng viên: 30 đ/c

***5.1. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc đạo đức nhà giáo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt văn hóa ứng xử trong trường học. Không có CBGV vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% viên chức và người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

- 100% CBGV,NV thực hiện tốt chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ trẻ mầm non”

- 100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN đạt khá trở lên

- 100% CBGV đánh giá viên chức cuối năm đạt khá trở lên

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện đạt LĐTT, trong đó có 5-6 đ/c đạt CSTĐ cấp cơ sở và được UBND huyện tặng giấy khen.

- Hiệu trưởng, hiệu phó được đánh giá chuẩn HT, PHT từ khá trở lên.

***5.2. Biện pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ.

- Chỉ đạo CBGV thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”; Thực hiên tốt phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" theo Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học Giai đoạn 2019 - 2025”; Thực hiện tốt các qui định về đạo đức nhà giáo.

- Bồi dưỡng, hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Bồi dưỡng lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể của đội ngũ GVMN.Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường. Tạo điều kiện cho giáo viên đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non”, giai đoạn 2024-2026; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền và tổ chức các nội dung giáo dục sinh động, hấp dẫn để tạo môi trường luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non.

- Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Đề xuất, tham mưu cho các cấp để hợp đồng, tuyển dụng đủ số lượng giáo viên theo quy định, bảo đảm 02 giáo viên/lớp.

- Thực hiện đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó và chuẩn nghề nghiệp GVMN thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP đảm bảo đầy đủ qui trình, đúng thực chất có tác dụng tư vấn thúc đẩy.

- Xây dựng các tiêu chí, làm tốt thi đua, khuyến khích sáng tạo, kiểm tra đánh giá xếp loại giáo viên hàng tháng công khai minh bạch, cuối năm bình xét thi đua xếp thứ tự theo thành tích từng cá nhân đạt được để đội ngũ có hướng phấn đấu.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách cho giáo viên theo quy định hiện hành đồng thời tôn vinh, khen thưởng và đảm bảo các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề.

**6. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin**

***6.1. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% CBQL thực hiện có hiệu quả về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- 90% CBGV biết sử dụng phần mềm lập kế hoạch giáo dục soạn giảng.

- 100% CBGV,NV sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản trị, quản lý các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% các nhóm, lớp thu phí không dùng tiền mặt ở một số khoản thu học phí, đồ dùng đồ chơi...

- Thực hiện tốt phần mềm quản lý Bán trú, phần mềm lập kế hoạch giáo dục.

- Cập nhật đầy đủ số liệu lên phần mềm CSDL ngành kịp thời chính xác

- 100% giáo viên xây dựng có từ 1-2 hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ ở mỗi chủ đề đưa vào kho số liệu, học liệu để chia sẻ dùng chung trong nhà trường.

- 100% các nhóm lớp có bài tuyên truyền, khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung như bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi để hỗ trợ thực hiện Chương trình, hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

***6.2. Biện pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành theo kế hoạch “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” của UBND huyện Thanh Miện.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CĐS trong nhà trường, ứng dụng trong công tác quản trị, quản lý các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Khuyến khích CBGV,NV giáo viên ứng dụng CNTT, CĐS xây dựng kế hoạch giáo dục, thu phí không dùng tiền mặt, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chỉ đạo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hỗ trợ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học: Cơ sở dữ liệu ngành, quản lý bán trú, phần mềm lập kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tiếp tục xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong nhà trường; khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình, hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác

**7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông về chăm sóc giáo dục trẻ, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN; tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

- CBGV,NV tích cực tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; tuyên truyền huy động trẻ ra lớp; phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tuyên truyền về môi trường chăm sóc giáo dục trẻ, các chuyên đề hội thi… cho các bậc phụ huynh và cộng đồng an tâm gửi gắm con đến trường và cộng đồng trách nhiệm đảm bảo bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng. Phối hợp với đài truyền thanh địa phương, trên các phương tiện như Zalo của nhóm, lớp, facebook, Westside của trường...

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông khi phát sinh, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội để tạo sự đồng thuận trong nhân dân nhằm thực hiện tốt mục tiêu Giáo dục của nhà trường.

**8. Các hội thi chuyên đề trong năm học**

***8.1. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% giáo viên khối nhà trẻ đạt giáo viên dạy giỏi trong hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường.

- Chọn 01 giáo viên có kết quả cao tham dự hội thi: “Giáo viên dạy giỏi khối nhà trẻ” cấp huyện và đạt giải cao cấp huyện.

- Tổ mẫu giáo và tổ nhà trẻ tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm thực hành.

- Tổ chức chuyên đề cấp cụm huyện, dự kiến tháng 11/2024

- Tổ chức hội thi *“Bé khoẻ, bé khéo”* cấp trường tháng 12/2024, dành cho trẻ mẫu giáo khối 4 tuổi và 5 tuổi.

- Chọn những trẻ đạt kết quả cao hội thi cấp trường để tham dự hội thi *“Bé kể chuyện”* cấp huyện và đạt giải cao cấp huyện.

***8.2. Biện pháp thực hiện***

- Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp” tổ nhà trẻ cấp trường.

- Bồi dưỡng về nội dung tổ chức hoạt động giáo dục và báo cáo chuyên đề cho giáo viên tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi khối nhà trẻ” cấp huyện.

- Bộ phận chuyên môn chỉ đạo các tổ mẫu giáo, nhà trẻ xây dựng hoạt động trải nghiệm thực hành theo từng độ tuổi.

-Xây dựng và tổ chức chuyên đề xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm. Thời gian dự kiến tổ chức chuyên đề vào các tháng 11,12/2024.

- Xây dựng nội dung, hình thức tổ chức Hội thi *“Bé khoẻ, bé khéo”* cấp trường dành cho trẻ 4 tuổi, 5 tuổi.

- Bồi dưỡng những trẻ đạt giải cao cấp trường để tham dự hội thi “Bé kể chuyện” cấp huyện.

**9. Một số chỉ tiêu thi đua trong năm học**

- 100% Cán bộ giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo*.*

- 100% giáo viên thực hiện tốt cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”.*

- Cán bộ giáo viên nhân viên thực hiên tốt phong trào thi *đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"*

- Tỷ lệ huy động: Mẫu giáo: 424/424 cháu đạt 100%; Nhà trẻ: 115/230 cháu đạt 50%

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

- Phấn đấu 38/38 CB GV NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. Trong đó phấn đấu 5-6 đ/c đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở và giấy khen của UBND huyện.

- Phấn đấu 18/18 nhóm, lớp đạt lớp tốt, lớp khá

- Phấn đấu Chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh năm 2024.

- Phấn đấu tr­ường đạt: Tập thể lao động tiên tiến

- Phấn đấu Công Đoàn đạt: Vững mạnh.

- Phấn đấu Đoàn Thanh niên đạt: Vững mạnh xuất sắc.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của trường mầm non Hồng Quang. Đề nghị các tổ chuyên môn, các đ/c Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ vào tình hình thực tế của trường, lớp của địa phương để xây dựng kế hoạch nhóm lớp cụ thể để tổ chức, thực hiện có hiệu quả./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Lãnh đạo phòng GD (để báo cáo)- UBND xã (để báo cáo)- BCU, BGH, BCHCĐ, tổ CM ( Để thực hiện)- Lưu văn phòng trường. | **HIỆU TRƯỞNG** **Nhữ Thị Đượm**  |

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG NĂM HỌC 2024-2025**

**TRƯỜNG MẦM NON HỒNG QUANG**

*(Kèm theo Kế hoạch số 08/KH-TMN ngày 28/9/2024 của Trường mầm non Hồng Quang V/v thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Bổ sung** |
| **Tháng 9/2024** | 1. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn đón trẻ đến trường.2. Tổ chức ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.3. Ổn định tổ chức các nhóm lớp, thực hiện chương trình theo qui định ngày 05/9/2024.4. Tổ chức hoạt động “Tết trung thu" cho trẻ 5. Triển khai quy chế làm việc; quy chế dân chủ... trong nhà trường 6. Quy định nội dung tiêu chí đánh giá thi đua trong năm học 2024 - 2025.7. Xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, các hội thi, chuyên đề. Tham dự tập huấn hội thi “Bé khoẻ, bé khéo”; chuyên đề... trong năm học8. Tổ chức cân, đo và theo dõi sức khoẻ của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng.9. Hoàn thiện số liệu Phổ cập GDMN...10. Kiểm tra nề nếp đầu năm, trang trí nhóm lớp và hồ sơ sổ sách của giáo viên.... 11. Xây dựng kế hoạch thu, chi các khoản đóng góp trong năm học và trình các cấp.12. Triển khai NVNH và kế hoạch huy động trẻ tới trường. |  |
| **.****Tháng 10/2024** | 1. Tổ chức họp phụ huynh học sinh các lớp.2. Đánh giá công tác huy động trẻ, ăn bán trú, chuyên chăm của các nhóm, lớp.3. Đón đoàn kiểm tra của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ đầu năm học.4. Kết hợp cơ sở y tế khám chuyên khoa cho trẻ.5. Kiểm tra giáo viên, tổ CM theo kế hoạch: Kiểm tra nội bộ: 6 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề: 1 Đ/c6. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực hành tổ 5 tuổi.  |  |
| **Tháng 11/2024** | 1. Kiểm tra việc thực hiện chủ đề năm học; huy động trẻ, bán trú, của các nhóm lớp  2. Tổ chức hội thi “giáo viên dạy giỏi” tổ nhà trẻ cấp trường.3. Chuẩn bị tốt các điều kiện để Tổ chức chuyên đề cấp trường.4. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam 20/11.5. Hoàn thiện hồ sơ Phổ cập để kiểm tra công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ.6. Kiểm tra đột xuất trang trí nhóm lớp và hồ sơ sổ sách của giáo viên.7. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch: kiểm tra nội bộ: 6 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề: 1 Đ/c |  |
| **Tháng 12/2024** | 1. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực hành tổ2. Kiểm tra chất lượng học kỳ I3. Cân, đo theo dõi sức khoẻ của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng4. Họp phụ huynh học sinh đánh giá kết quả học kỳ 15. Kiểm tra nội bộ: 5 giáo viên.6. Tổ chức hội thi “Bé khoẻ, bé khéo” cấp trường |  |
| **Tháng 01/2025** | 1. Bồi dưỡng giáo viên tham dự hội thi “Giáo viên dạy giỏi” khối nhà trẻ cấp huyện.2. Sơ kết học kỳ I năm học 2024 – 2025;4. Tổng hợp sơ kết đánh giá việc thực hiện 1 số nhiệm vụ trong tâm trong học kỳ 1(Huy động trẻ, bán trú, chuyên chăm, suy dinh dưỡng; thực hiện chủ đề năm học và xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm...)5. Kiểm tra nội bộ: 04 giáo viên. |  |
| **Tháng 02/2025** | 1. Đánh giá tổng hợp công tác huy động trẻ ra lớp.2. Xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm.3. Bồi dưỡng trẻ tuổi tham dự hội thi “Bé khoẻ, bé khéo” cấp huyện.4. Kiểm tra chuyên đề: 1đ/c, kiểm tra nội bộ: 5 giáo viên. |  |
| **Tháng 3/2025** | 1. Bồi dưỡng trẻ tham dự hội thi “Bé khoẻ, bé khéo” cấp huyện.2. Đánh giá việc tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm của các khối, lớp3. Kiểm tra nội bộ: 5 giáo viên, chuyên đề: 1 đ/c |   |
| **Tháng 4/2025** | 1. Cân, đo theo dõi sức khoẻ của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng2. Kiểm tra chất lượng học kỳ II 3.Tổ chức khám sức khoẻ lần 2 cho trẻ và tổ chức cân, đo, theo dõi sức khoẻ của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng.4.Kiểm tra giáo viên, CBQL theo kế hoạch: Kiểm tra nội bộ: 05 giáo viên;  |  |
| **Tháng 5/2025** | 1. Chốt số liệu phổ cập GDMNTNT và hoàn thiện các biểu mẫu quy định gửi về PGD2. Tự kiểm tra đánh giá chất lượng trẻ Mẫu giáo 5 tuổi3. Đánh giá các tiêu chí thi đua cuối năm của tập thể, cá nhân4. Họp phụ huynh học sinh cuối năm5. Các nhóm lớp đánh giá kết quả thực hiện “Trường học an toàn” trong năm học. 6. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm học. Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, Chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng.7. Đánh giá thực hiện chủ đề năm học 2024 - 2025.8. Tổ chức hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025. |  |
| **Tháng 6/2025** | 1. Hoàn thiện hồ sơ thi đua gửi về cấp học, báo cáo tổng kết theo nội dung tiêu chí thi đua năm học 2024 - 2025. 2. Thực hiện việc chăm sóc giáo dục trẻ trong hè theo quy định.3. Các lớp kiểm kê cơ sở vật chất trong hè xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung trong hè.4. Tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi 1/6.5. Tham dự Hội nghị đánh giá thi đua, xét thi đua của bậc học. |  |
| **Tháng 7/2025** | 1. Cử CB GV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè do Sở GD&ĐT, PGD tổ chức, chuẩn bị nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè cho cán bộ quản lý, giáo viên học tập.2. Rà soát, tu sửa cơ sở vật chất và đồ dùng, đồ chơi chuẩn bị các điều kiện phục vụ năm học mới 2025 - 2026;3. Xây dựng kế hoạch điều tra phổ cập. |  |
| **Tháng 8/2025** | 1. Chuẩn bị tốt các cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ năm học 2025- 2026.2. Xây dựng kế hoạch tuyến sinh năm học 2025-2026.3. Xây dựng và triển khai bồi dưỡng chuyên môn hè 2025 cho giáo viên nhân viên 4.Tổ chức họp kiện toàn Ban đại diện CMHS. 5. Phân công đội ngũ giáo viên năm học 2025- 2026. 6. Tổ chức làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí lớp để đón trẻ tựu trường theo qui định. |  |